

Xây dựng Quốc hội ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong thời kỳ mới¹ / Nguyễn Phú Trọng // Quốc hội trong tiến trình đổi mới đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia Sự thật, 2024. - tr. 371-381.

Ngày 06/01/1946, chỉ sau mấy tháng giành được độc lập, Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo hết sức tài tình và sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã tiến hành cuộc Tổng tuyển cử bầu ra Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam. Sự kiện này đã đi vào lịch sử nước ta như một mốc son chói lọi, đánh dấu bước phát triển nhảy vọt về thể chế dân chủ của nước ta, mở ra một thời kỳ phát triển mới của dân tộc.

Trải qua 65 năm gắn bó đồng hành cùng dân tộc, Quốc hội Việt Nam không ngừng phát huy vai trò, vị trí là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và đã có những đóng góp to lớn, quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tính đại diện cao nhất của Quốc hội thể hiện ở cơ cấu thành phần đại biểu Quốc hội đại diện rộng rãi cho các tầng lớp nhân dân; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn dựa vào sự tín nhiệm của Nhân dân, do Nhân dân ủy nhiệm và chịu trách nhiệm trước Nhân dân. Tính quyền lực nhà nước cao nhất của Quốc hội thể hiện ở các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn cơ bản của Quốc hội, đó là: lập hiến, lập pháp, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với toàn bộ hoạt động của bộ máy nhà nước.

Từ khi ra đời đến nay, Quốc hội nước ta đã thông qua 4 bản Hiến pháp vào các năm 1946, 1959, 1980 và 1992. Đây là những đạo luật cơ bản của Nhà nước, quy định các vấn đề quan trọng nhất về quyền lực nhà nước, cách thức tổ chức quyền lực nhà nước chế độ chính trị, chế độ kinh tế, chế độ văn hóa, xã hội, cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, bảo vệ Tổ quốc,... Hiến pháp năm 1946 là bản Hiến pháp dân chủ đầu tiên của nước ta trong giai đoạn thực hiện nhiệm vụ giành độc lập dân tộc và kiến thiết đất nước. Hiến pháp năm 1959 ra đời phục vụ nhiệm vụ cách mạng nước ta là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Hiến pháp năm 1980 là bản Hiến pháp của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên

¹ Bài đăng trên Tạp chí Quốc phòng toàn dân, tháng 12

phạm vi cả nước. Hiến pháp năm 1992 là cơ sở pháp lý quan trọng để thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Quốc hội đã ban hành hàng trăm đạo luật, pháp lệnh điều chỉnh các quan hệ xã hội trên tất cả các lĩnh vực tổ chức nhà nước, kinh tế, an ninh, quốc phòng, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ...

Cùng với việc ban hành Hiến pháp và pháp luật, Quốc hội đã quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước về đối nội và đối ngoại, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; những nguyên tắc chủ yếu về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước về quan hệ xã hội và hoạt động của công dân, góp phần rất quan trọng tạo chuyển biến mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực để đất nước ngày càng phát triển. Kinh tế - xã hội đạt được nhiều thành tựu; bộ máy nhà nước được xây dựng và kiện toàn, từng bước đáp ứng yêu cầu quản lý xã hội; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được cải thiện; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; hoạt động đối ngoại được mở rộng, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Quốc hội cũng đã tăng cường giám sát tối cao đối với hoạt động của bộ máy nhà nước nhằm đảm bảo hoạt động của Nhà nước đúng pháp luật, góp phần làm cho Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của ủy ban Thường vụ Quốc hội đi vào cuộc sống và được thực thi có hiệu quả trên thực tế.

Những kết quả đạt được từ thực tiễn hoạt động trong 65 năm qua chứng minh rằng, sự ra đời và phát triển của Quốc hội là nhân tố cực kỳ quan trọng trong việc tạo lập nền tảng chính trị, pháp lý cho công cuộc kháng chiến – kiến quốc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Quốc hội khóa I, khóa Quốc hội đặc biệt, kéo dài 15 năm (từ 1946 đến năm 1960) đã góp phần quan trọng cùng cả nước thực hiện cách mạng giải phóng dân tộc, từng bước cải cách dân chủ, tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, kết thúc thắng lợi bằng chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử, vừa khôi phục phát triển kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, vừa tiếp tục đấu tranh thống nhất nước nhà. Quốc hội các khóa II, III, IV, V (từ năm 1960 đến năm 1975) hoạt động trong thời kỳ Nhân dân ta đồng thời thực hiện hai chiến lược cách mạng (xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam) đã có những đóng góp to lớn vào việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật ban đầu của chủ nghĩa

xã hội ở miền Bắc, đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn. Sau ngày miền Nam giải phóng, chúng ta đã tổ chức thành công cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa VI, Quốc hội thống nhất của cả nước. Sự kiện quan trọng này đã mở đầu cho bước phát triển mới trong quá trình đi lên của đất nước. Từ đây Quốc hội bước vào xây dựng hệ thống pháp luật thống nhất để phục vụ nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc trên phạm vi cả nước.

Quốc hội các khóa VII, VIII, IX, X, XI, XII đã tiếp tục kế thừa và phát huy những thành quả, những bài học kinh nghiệm của Quốc hội các khóa trước, có bước tiến mới rất quan trọng cả về tổ chức và hoạt động, đóng góp to lớn vào thành tựu chung của đất nước, xứng đáng với sự tin cậy và lòng mong đợi của Nhân dân. Đến nay, số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách đã tăng lên gần 30% trên tổng số đại biểu Quốc hội. Cơ cấu tổ chức các cơ quan của Quốc hội, ủy ban Thường vụ Quốc hội được quy định phù hợp hơn. Hoạt động lập pháp ngày càng được đẩy mạnh và có nhiều tiến bộ cả về chất lượng và số lượng, xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại, bảo đảm thực hiện quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân. Đồng thời củng cố và hoàn thiện bộ máy nhà nước, góp phần quan trọng vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thúc đẩy tiến bộ hội nâng cao đời sống nhân dân, đáp ứng yêu cầu hội nhập khu vực và thế giới.

Hoạt động giám sát được tăng cường, có nhiều cải tiến về quy trình, thủ tục, cách thức; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên. Nội dung giám sát tập trung vào những vấn đề bức xúc của cuộc sống, nhằm kịp thời phát hiện và có biện pháp điều chỉnh, bổ sung, phát huy mặt tích cực; chấn chỉnh kịp thời các sai sót, khuyết điểm, thúc đẩy việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Những đổi mới trong hoạt động chất vấn tại kỳ họp Quốc hội, phiên họp ủy ban Thường vụ Quốc hội và thí điểm thực hiện “điều trần” tại Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội đã góp phần làm cho việc thực hiện chức năng này của Quốc hội trở nên sôi nổi, thiết thực và hiệu quả hơn, được cử tri và Nhân dân đồng tình, đánh giá cao.

Quốc hội cũng đã thực hiện ngày càng thực chất hơn chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Các nghị quyết của Quốc hội về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm, chính sách tài chính, tiền tệ quốc gia, dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách nhà nước, các công trình

quan trọng quốc gia, chính sách dân tộc, an ninh, quốc phòng, đối ngoại... đã góp phần quan trọng duy trì sự ổn định và phát triển đất nước.

Những đổi mới cải tiến mà Quốc hội thực hiện trong thời gian gần đây xuất phát từ đòi hỏi của thực tiễn cuộc sống, đồng thời thể hiện Quốc hội luôn có ý thức tự đổi mới để ngày càng hoàn thiện mình. Đó là kết quả tổng thể của đổi mới tư duy lý luận và thực tiễn của Đảng và Nhà nước ta, trong đó nội dung quan trọng nhất là phát huy mạnh mẽ hơn nữa nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đầy đủ hơn quyền làm chủ của Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Từ quá trình hình thành, phát triển và hoạt động của Quốc hội nước ta 65 năm qua, nhất là trong 25 năm thực hiện công cuộc đổi mới, chúng ta nhận thấy:

- Sự ra đời và phát triển của Quốc hội là một yêu cầu khách quan phù hợp với quy luật phát triển của thời đại, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân. Nó là kết quả của quá trình đấu tranh cách mạng và gắn liền với sự phát triển của đất nước. Trong quá trình phát triển, Quốc hội ngày càng thể hiện là cơ quan kết hợp chặt chẽ và hài hòa hình thức dân chủ đại diện và hình thức dân chủ trực tiếp, là hiện thân của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong điều kiện đổi mới, hội nhập thì càng cần ra sức phát triển và không ngừng hoàn thiện chế độ đại diện, làm cho nó thực sự thể hiện bản chất dân chủ của Nhà nước ta.

- Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định bảo đảm cho Quốc hội hoạt động theo đúng định hướng chính trị, vì lợi ích chính đáng của Nhân dân và sự phát triển lành mạnh của đất nước. Mọi hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội phải bám sát đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng. Đảng lãnh đạo để Quốc hội thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật theo hướng phát huy dân chủ, nâng cao trí tuệ, tạo nên những thành công trong hoạt động của Quốc hội.

Đồng thời, thể hiện Quốc hội luôn có ý thức tự đổi mới để ngày càng hoàn thiện mình. Đó là kết quả tổng thể của đổi mới tư duy lý luận và thực tiễn của Đảng và Nhà nước ta, trong đó nội dung quan trọng nhất là phát huy mạnh mẽ hơn nữa nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đầy đủ hơn quyền làm chủ của Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Từ quá trình hình thành, phát triển và hoạt động của Quốc hội nước ta 65 năm qua, nhất là trong 25 năm thực hiện công cuộc đổi mới, chúng ta nhận thấy:

- Sự ra đời và phát triển của Quốc hội là một yêu cầu khách quan phù hợp với quy luật phát triển của thời đại, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân. Nó là kết quả của quá trình đấu tranh cách mạng và gắn liền với sự phát triển của đất nước.

Trong quá trình phát triển, Quốc hội ngày càng thể hiện là cơ quan kết hợp chặt chẽ và hài hòa hình thức dân chủ đại diện và hình thức dân chủ trực tiếp, là hiện thân của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong điều kiện đổi mới, hội nhập thì càng cần ra sức phát triển và không ngừng hoàn thiện chế độ đại diện, làm cho nó thực sự thể hiện bản chất dân chủ của Nhà nước ta.

- Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết, định bảo đảm cho Quốc hội hoạt động theo đúng định hướng chính trị, vì lợi ích chính đáng của Nhân dân và sự phát triển lành mạnh của đất nước. Mọi hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội phải bám sát đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng. Đảng lãnh đạo để Quốc hội thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật theo hướng phát huy dân chủ, nâng cao trí tuệ, tạo nên những thành công trong hoạt động của Quốc hội.

Thường xuyên liên hệ, gắn bó mật thiết với Nhân dân, lắng nghe và nắm bắt đúng tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, tập hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của cử tri và giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri là nhân tố quan trọng để Quốc hội thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất, cơ quan đại diện cho ý chí và nguyện vọng của Nhân dân.

- Đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các ủy ban, các cơ quan chuyên môn của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách; tăng cường bộ máy giúp việc với trình độ chuyên môn sâu và thành thạo công việc,... có ý nghĩa quyết định đến việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội. Đồng thời không ngừng đổi mới cách thức tổ chức chuẩn bị và tiến hành các kỳ họp Quốc hội, phiên họp ủy ban Thường vụ Quốc hội, của Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội...; phát huy mạnh mẽ dân chủ, trao đổi thẳng thắn để các quyết định của Quốc hội bảo đảm tính chính xác, có chất lượng cao, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng đúng nguyện vọng của Nhân dân.

- Thường xuyên tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Quốc hội và các thiết chế khác trong bộ máy nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên..., góp phần quan trọng phát huy mạnh mẽ vai trò của Quốc hội trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020, đang đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, trong đó có Quốc hội, trách nhiệm nặng nhưng rất vẻ vang. Đây là thời kỳ mà tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến

phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng các cuộc chiến tranh cục bộ xung đột vũ trang, sắc tộc, tôn giáo, khủng bố... có nguy cơ gia tăng. Cuộc đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp tiếp tục diễn biến phức tạp và gay gắt. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương là khu vực phát triển năng động, nhưng vẫn tiềm ẩn những nguy cơ gây mất ổn định như sự tranh giành ảnh hưởng của các nước lớn; tranh chấp lãnh thổ, biển, đảo, tài nguyên... Những vấn đề mang tính toàn cầu như biến đổi khí hậu, đói nghèo thiên tai, dịch bệnh, tình trạng buôn bán người, tội phạm... đòi hỏi các quốc gia phải đối phó và phối hợp hành động mới có thể giải quyết được, ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, chúng ta vẫn phải đương đầu với không ít khó khăn, thách thức. Cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu, những yếu kém vốn có của nền kinh tế, cùng với mặt trái của cơ chế thị trường và mở cửa hội nhập còn tác động tiêu cực đến quá trình phát triển của đất nước. Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, sử dụng chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền”. Vấn đề dân tộc, tôn giáo dễ can thiệp vào công việc nội bộ của nước ta. Một cuộc cách mạng chỉ có ý nghĩa khi nó biết tự bảo vệ và trong điều kiện mới, cần có nhận thức sâu sắc hơn giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực tế đó đòi hỏi chúng ta phải đoàn kết một lòng, thống nhất ý chí và hành động, tận dụng thời cơ và thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, huy động tốt mọi nguồn lực, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững theo con đường xã hội chủ nghĩa. Muốn thế, chúng ta phải xây dựng được một môi trường hòa bình, ổn định, một nền kinh tế phát triển, một nền quốc phòng, an ninh đủ mạnh một chiến lược, định hướng đúng đắn. Điều đó đòi hỏi Quốc hội phải quan tâm làm tốt các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn nữa về vai trò vị trí của Quốc hội, xác định rõ Quốc hội là một thiết chế đặc biệt biểu tượng của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, là nơi tập trung cao nhất quyền lực của Nhân dân... Từ đó tiếp tục kiện toàn tổ chức của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, đề cao vị trí, vai trò của Hội đồng Dân tộc, các ủy ban của Quốc hội; đổi mới phương thức hoạt động của Quốc hội theo hướng phát huy trí tuệ tập thể, tăng cường thảo luận dân chủ để có những quyết định đúng đắn, chính xác.

2. Chú trọng nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội, coi đây là một khâu có ý nghĩa quyết định trong việc nâng cao chất lượng thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Quốc hội. Hoàn thiện cơ chế lựa chọn, giới thiệu và tiến hành bầu cử đại biểu Quốc hội theo hướng vừa nâng cao chất lượng đại diện theo địa phương, vừa chú ý đến yêu cầu đại diện theo ngành, giới, nghề nghiệp; tăng cường

mối quan hệ giữa đại biểu Quốc hội với cử tri; tăng hợp lý số lượng đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, phát huy mạnh mẽ vai trò của đại biểu Quốc hội ở cả trung ương và địa phương. Đồng thời, củng cố, nâng cao năng lực các cơ quan tham mưu, giúp việc nhằm hỗ trợ đắc lực cho các hoạt động của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các đại biểu Quốc hội.

3. Tăng cường năng lực và hoạt động lập pháp của Quốc hội đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tiếp tục nêu cao tính chủ động trong hoạt động lập pháp, bảo đảm tiến độ và chất lượng đổi mới quy trình lập pháp, bảo đảm tiến độ và chất lượng chuẩn bị dự án luật ngay từ những công đoạn đầu, coi trọng xác định nội dung chính sách luật trước khi tiến hành các bước tiếp theo trong quy trình lập pháp. Phân đầu đến năm 2020 nước ta có đủ các đạo luật cơ bản để điều chỉnh các quan hệ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát; tập trung vào những vấn đề lớn bức xúc trong đời sống kinh tế - xã hội (như quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng vốn, tài sản, ngân sách nhà nước, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân...). Thông qua giám sát để đánh giá đúng hiệu quả hoạt động và xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, người đứng đầu thực thi công vụ nhằm thúc đẩy hoạt động của bộ máy nhà nước.

5. Đề cao trách nhiệm và nâng cao chất lượng quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, bảo đảm lợi ích chung của quốc gia, phù hợp với ý chí và nguyện vọng của Nhân dân; chất lượng việc quyết định ngân sách nhà nước, các vấn đề về kinh tế - xã hội, tổ chức bộ máy nhà nước.

6. Đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại của Quốc hội, góp phần thực hiện có kết quả chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ đối ngoại của Đảng, nước và Nhân dân ta. Tranh thủ những điều kiện khách quan thuận lợi để triển khai mạnh mẽ hơn nữa hoạt động đối ngoại nghị viện trong tình hình mới, góp phần thúc đẩy tiến trình hội nhập khu vực và quốc tế.

Với những kết quả và kinh nghiệm đã thu được qua 65 năm xây dựng và phát triển, chúng ta có cơ sở để tin chắc rằng, trong thời gian tới, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự ủng hộ, giúp đỡ, giám sát của Nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan trong bộ máy nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế, Quốc hội nước ta nhất định sẽ ngày càng thực hiện tốt hơn nữa các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, làm tròn trọng trách mà Tổ quốc và Nhân dân giao phó.

